TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/QĐ-TA	*Huyện T, ngày 18 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, THÀNH PHỐ H

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Vân.

2. Thư ký phiên họp: Ông Đinh Hữu Hảo.

Ngày 18 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, thành phố H tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 18/QĐ-TA ngày 09 tháng 3 năm 2020 đối với:

Họ và tên: Trịnh Văn T. Giới tính: Nam.

Sinh ngày 05 tháng 7 năm 1985.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 9/12.

Nguyên quán: Xã T, huyện T, thành phố H.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện T, thành phố H.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Tiền án: Không; tiền sự: Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã do nghiện ma túy số 17/QĐ-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, thành phố H.

Con ông: Trịnh Văn N và bà: Bùi Thị N.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Bà Nguyễn Thị Hương Thảo - Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T, thành phố H, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 02 tháng 01 năm 2020).

2. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố H tham gia phiên họp: Bà Bùi Thị Yến - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Trịnh Văn T sử dụng ma túy từ năm 2017, loại ma túy T sử dụng là ma túy đá, hình thức sử dụng là hút. Khoảng 09 giờ ngày 10 tháng 02 năm 2020, T một mình đi sang khu vực nội thành H mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy đá với số tiền là 200.000 đồng, có được ma túy T cất giấu trong người và đi về khu vực cánh đồng thuộc thôn T, xã T một mình sử dụng hết, sau khi sử dụng ma túy xong T đi về nhà. Sau đó, Công an xã T triệu tập T lên trụ sở làm việc, T đã thừa nhận việc mình vừa sử dụng ma túy. Công an xã T kết hợp với Trạm y tế xã T tiến hành thử nước tiểu của T. Phiếu xét nghiệm nước tiểu xác định T dương tính với ma túy.

Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T, thành phố H phát biểu ý kiến: Kiểm tra hồ sơ đã đầy đủ các tài liệu chứng minh điều kiện cần thiết, đề nghị Tòa án nhân dân huyện T áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Văn T tại Cơ sở cai nghiện ma túy Gia Minh; địa chỉ: Xã G, huyện T, thành phố H với thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố H phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 20 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

XÉT THẤY:

Trịnh Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên họp nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ khoản 2 Điều 19 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T, thành phố H đối với Trịnh Văn T đã đầy đủ các tài liệu theo quy định tại Điều 103 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Trịnh Văn T là người nghiện ma túy từ năm 2017, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã theo Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, thành phố H do nghiện chất ma túy trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 23 tháng 7 năm 2019 đến ngày 23 tháng 10 năm 2019. Trịnh Văn T đã chấp hành xong quyết định trên theo Giấy chứng nhận số 19/GCN-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T. Tuy nhiên, ngày 10 tháng 02 năm 2020, Trịnh Văn T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Phiếu xét nghiệm nước tiểu ngày 10 tháng 02 năm 2020 của Trạm y tế xã T, người được xét nghiệm là Trịnh Văn T có kết quả dương tính với chất ma túy (Methamphetamine). Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trịnh Văn T đã trực tiếp xâm phạm đến quy định của pháp luật về phòng chống, kiểm soát chất ma túy, vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự an toàn xã hội; gây nguy hại cho sức khỏe, thể chất, tinh thần của người sử dụng ma túy; làm ảnh hưởng đến gia đình, người thân và cộng đồng, đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, đặc biệt là tội phạm về ma túy. Vì vậy, việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Trịnh Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Thuỷ Nguyên, thành phố H là cần thiết và phù hợp với quy định tại Điều 95 và khoản 1 Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Sau khi bị phát hiện, Trịnh Văn T đã tự nguyện khai báo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính. Tuy nhiên, Trịnh Văn T đã sử dụng ma túy đá từ năm 2017, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã do nghiện chất ma túy mà vẫn còn nghiện.

Từ những phân tích nêu trên, xét thấy cần thiết phải áp dụng mức thời hạn cao nhất theo đề nghị của Phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội huyện T, thành phố H đối với Trịnh Văn T là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 95 của Luật Xử lý vi phạm hành chính, đồng thời đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật về ma túy trong tình hình hiện nay.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Văn T, sinh ngày 05 tháng 7 năm 1985; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện T, thành phố H.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định:

Trịnh Văn T có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 (Ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T, thành phố H có quyền kiến nghị, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố H có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 (Ba) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T, thành phố H phối hợp với Công an huyện T, thành phố H đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện T;
- Trưởng Phòng LĐ-TB&XH H.T;
- Trưởng Công an huyện T;
- Người bị đề nghị;
- UBND xã T, T;
- Lưu: VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Vân